

**TỔNG CÔNG TY
THUỐC LÁ VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 02 tháng 7 năm 2021

PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐẾN

Số đến: 700

Ngày đến: 02/7/2021

Nơi gửi: Công ty TNHH MTV Viện Thuốc lá

Số, KH văn bản: 215/BC-VTL

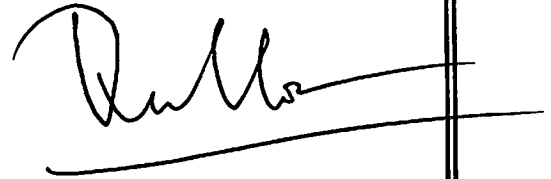
Ngày văn bản: 17/6/2021

Ban xử lý chính: VPHĐTV

Ban phối hợp: B.TGĐN, CLKHKD, TCKT, KT, TCNS b/c HĐTV, BTGD.

Hạn giải quyết văn bản:

Phê duyệt của Lãnh đạo Tổng công ty



Ghi chú: Bản chính văn bản lưu tại : VPHĐTV

Số: 215/BC-VTL

Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2021

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT
KINH DOANH HÀNG NĂM VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT**

Năm báo cáo: 2021

TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM PHÍA BẮC	
ĐẾN	Số: 7.00
	Ngày: 02/7/2021
Chuyển: VKĐT, TGD, CUKKD,	
Số và ký hiệu HS: VPHDTV	

Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 03 năm trước

a) Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 03 năm trước:

- TKT, KT, TCS
b/c KĐT, BTGD

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020	
	KH	TH	KH	TH	KH	TH
Doanh thu	225.000	237.066	250.000	238.915	240.800	241.791
Lợi nhuận trước thuế	4.200	4.432	4.600	4.684	4.800	5.356
Lợi nhuận sau thuế	3.360	3.542	3.680	3.839	3.840	4.375
Nộp Ngân sách	900	643	1.000	856	1.120	1.516

Giai đoạn 2018-2020, doanh thu và lợi nhuận của Viện đều được hình thành dựa trên các hoạt động cốt lõi của đơn vị đó là nghiên cứu khoa học và SXKD các sản phẩm, dịch vụ phục vụ cho ngành thuốc lá Việt Nam.

- Đối với công tác NCKH: Hàng năm, Viện Thuốc lá được Bộ Công Thương và Tổng công ty Thuốc lá ký hợp đồng thực hiện trung bình 15-16 nhiệm vụ KHCN (đề tài, dự án) với kinh phí thực hiện dao động khoảng 10 tỷ đồng/năm. Các nhiệm vụ KHCN đều đã được triển khai thực hiện đảm bảo đúng nội dung, tiến độ và kinh phí theo thuyết minh đề cương đã được phê duyệt và được Hội đồng Khoa học các cấp nghiệm thu đánh giá cao. Một số kết quả nghiên cứu nổi bật từ các đề tài đã được ứng dụng và chuyển giao vào thực tế sản xuất.

- Đối với các hoạt động SXKD: Viện sản xuất và kinh doanh một số sản phẩm, dịch vụ chính gồm:

+ Thực hiện đầu tư sản xuất nguyên liệu thuốc lá tại Cao Bằng với diện tích trung bình khoảng 2.100 ha/năm trong đó, đầu tư trực tiếp đạt 900 ha/năm và đầu tư gián tiếp đạt 1.200 ha/năm. Sản lượng nguyên liệu thu mua và tiêu thụ đạt 3.000 - 3.200 tấn/năm.

+ Sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm hạt giống thuốc lá cho các vùng trồng trên cả nước với sản lượng trung bình khoảng 74 kg/năm tương đương với diện tích vùng trồng khoảng 3.700 ha/năm.



của Viện tại địa chỉ ngõ 133 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội và Dự án đầu tư mua sắm thiết bị nâng cấp Phòng Phân tích - Viện Thuốc lá. Đặc biệt, sau khi hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng Trụ sở làm việc mới tại 133 Nguyễn Trãi và máy móc thiết bị của dự án đầu tư mua sắm thiết bị nâng cấp Phòng Phân tích sẽ làm chi phí khấu hao tăng lên rất nhiều trong khi đó các tài sản này không ngay lập tức giúp Viện tăng được doanh thu tương ứng nên sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả SXKD của Viện.

+ Ngoài ra, trong 2020 và đầu năm 2021 đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp đã gây ảnh hưởng không nhỏ tới tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Viện.

đ) Triển vọng và kế hoạch trong tương lai (thị trường dự tính, mục tiêu,...).

- Hội nhập kinh tế quốc tế giúp Viện có điều kiện mở rộng quan hệ hợp tác với các cơ sở nghiên cứu thuốc lá tiên tiến trên thế giới từ đó Viện có điều kiện tiếp cận với công nghệ sản xuất và trình độ quản lý cao của các tập đoàn thuốc lá lớn trên thế giới.

- Những quy định quản lý chất lượng sản phẩm ngày càng chặt chẽ của Nhà nước đối với chất lượng các sản phẩm thuốc lá là cơ hội lớn để Viện có điều kiện phát triển Phòng phân tích hiện nay trở thành một trung tâm hiện đại với chức năng thử nghiệm, kiểm định, giám định chất lượng các sản phẩm thuốc lá cho toàn ngành.

- Với vai trò là đơn vị chủ đạo và có nhiều năm kinh nghiệm trong việc đầu tư phát triển bền vững vùng thuốc lá nguyên liệu tại Cao Bằng, hiện đang được đánh giá là một trong những vùng nguyên liệu có chất lượng tốt nhất trong cả nước sẽ là điều kiện thuận lợi để Viện xây dựng vùng nguyên liệu nơi đây trở thành vùng chuyên canh nguyên liệu thuốc lá chất lượng cao, đáp ứng nguyên liệu cho sản xuất thuốc lá điều trung cao cấp và xuất khẩu.

- Là đơn vị thành viên của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam, Viện có điều kiện nhận được sự hỗ trợ to lớn của Tổng công ty và các đơn vị thành viên trong các hoạt động nghiên cứu và sản xuất kinh doanh.

Mục tiêu kế hoạch của Viện trong thời gian tới đó là:

* Đối với lĩnh vực KHCN: tiếp tục tập trung nghiên cứu xây dựng, thực hiện các đề tài có tính ứng dụng cao, có khả năng chuyển giao kết quả nghiên cứu vào thực tế sản xuất trong các lĩnh vực Sinh học nông nghiệp (đặc biệt là các giống thuốc lá lai phù hợp với từng vùng trồng và có tính kháng bệnh cao), lĩnh vực công nghệ phối chế thuốc lá, nghiên cứu sản phẩm hương liệu mới. Đồng thời, tiếp tục chuyển giao kết quả nghiên cứu về lò sấy thuốc lá theo nguyên lý thoát ẩm qua đường ống khói cho các vùng trồng nguyên liệu thuốc lá phía Bắc.

* Đối với lĩnh vực SXKD:

- Giữ ổn định vùng nguyên liệu khoảng 2.000 - 2.100 ha, tăng cường ứng dụng các kết quả KHCN vào sản xuất để đưa năng suất trung bình đạt 2,6 - 2,7 tấn/ha, tỷ lệ cấp 1+2 đạt trên 55%.

- Hàng năm sản xuất và cung cấp cho các đơn vị sản xuất thuốc lá điều khoảng 3.000 - 3.200 tấn nguyên liệu thuốc lá đạt chất lượng đáp ứng được nhu cầu sản xuất thuốc lá điều trung, cao cấp. Trong đó, tỷ lệ sản phẩm nguyên liệu đã sơ chế tách cọng tiêu thụ chiếm

khoảng 70%. Đẩy nhanh ứng dụng Quy trình cải tiến canh tác, hái sấy thuốc lá nguyên liệu để nâng cao sản lượng và chất lượng thuốc lá nguyên liệu đặc thù "có độ xốp cao và hàm lượng tinh bột thấp" đáp ứng sản xuất thuốc lá điều chất lượng cao phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

2. Tình hình đầu tư tại các công ty con: không có

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục PTDN - Bộ KH&ĐT;
- TCT Thuốc lá Việt Nam;
- Chủ tịch Công ty;
- Giám đốc;
- Lưu: VT, KTKH.

CHỦ TỊCH CÔNG TY ✓



